

MỤC TIÊU THỰC HIỆN VÀ MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ THÁNG 11 LỚP MGB C2

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

MT 1: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

MT 8: Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...).

MT 9: Biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau...

MT11: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:

- Rửa tay, lau mặt, súc miệng.
- Tháo tất, cởi quần, áo ...
- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.

MT 12: *Kỹ năng thực hành cuộc sống: Đi cầu thang; Cởi, cất dép, đi dép; Bê ghế, đứng lên ngồi xuống ghế; Đóng mở cửa; Lấy nước và uống nước; Rửa tay xà phòng; Súc miệng nước muối; Lau mặt; Sử dụng thìa, xúc ăn; Bê khay; Chuyển hạt bằng tay, thìa, kẹp;; Lau, thấm nước bằng mút, bông; Chuyển nước bằng ống bóp, mút xóp; Chuyển nước bằng phễu Xâu: hạt, giấy dẹt, ống hút...; Kéo và mở khóa; Cài và mở cúc; Cài dập dính; Cài cúc bấm Sử dụng kẹp quần áo;.*

MT 15: Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT 18: Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.

MT 19: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

MT 26: Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.

MT 37: Nhận biết gia đình và cộng đồng

Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.

Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT 43: Nói rõ các tiếng.

MT 50: Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp

MT 51: Nói đủ nghe, không nói lí nhí

MT 53: Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh

MT 54: Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.

MT 55: *. Nhận biết được một số ký hiệu thông thường, trong cuộc sống: nhà vệ sinh, lối ra – vào, nơi nguy hiểm...các khu vực trong trường*

MT 56: *Có một số vốn từ tiếng Anh đơn giản: Chào, tạm biệt, cảm ơn, lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc*

***GIÁO DỤC TCKNXH**

MT 61: **Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội**

- Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.
- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...
- Chú ý nghe khi cô, bạn nói
- Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

MT 64: **Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật**

- Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.
- Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.
- Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

MT 66: **Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình**

- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.
- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.
- Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

- Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.

MT 67: Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 11 LỚP MẪU GIÁO BÉ C2
NĂM HỌC 2024 - 2025

Giáo viên: Thanh Hà – Thu Thủy

Hoạt động	Thời gian				Mục tiêu
	TUẦN 1 (4/11 - 8/11)	TUẦN 2 (11/11 - 15/11)	TUẦN 3 (18/11 - 22/11)	TUẦN 4 (25/11 - 30/11)	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: Ân cần niềm nở. Cô nhắc trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ, khi đến lớp - Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ. Tuyên truyền với phụ huynh cách phòng tránh một số bệnh: Viêm đường hô hấp khi thời tiết giao mùa. - Lựa chọn góc chơi yêu thích để chơi - Nghe nhạc				1,11,12,18,19, 26,43,51,53,55, 56,61,64,66 8,9,15,37,50,54 ,67
Thể dục sáng					
Trò chuyện					

- + Cô ghi lại những điều trẻ nói:
- + Trẻ nói được tên, của những người thân trong gia đình mình
- + Con có biết nhà mình ở đâu không?
- + Trong gia đình con yêu ai nhất?
- + Bố mẹ con làm nghề gì?
- + Con có yêu gia đình mình không? Con yêu thương người thân như thế nào?
- + Con làm gì để giúp bố mẹ và những người thân trong gia đình
- Thực hành cách bày tỏ tình cảm của mình đối với những người thân trong gia đình
- Đọc truyện tương tác “Sự tích bông hoa cúc trắng”

Link:

<https://www.youtube.com/watch?v=p0wew22J4Wo>

- Đọc truyện: Bóng mát tâm hồn - Lòng biết ơn

Link:

<https://www.youtube.com/watch?v=R3OnfvTI2NM>

* **Tuần2:** Trò chuyện về đồ dùng gia đình bé

- + Cô ghi lại những điều trẻ nói:

Nhà con có những đồ dùng gì?	Những đồ dùng đó là loại gì?	Con biết cách sử dụng đồ dùng gia đình k?
------------------------------	------------------------------	---

- Thông qua những buổi học, vào mỗi buổi sáng tiếp theo cô cho trẻ trả lời lại các câu hỏi và đánh dấu những câu hỏi đã trả lời được
- Đồ dùng điện dùng để làm gì?
- Đồ gỗ là những loại đồ dùng nào?
- Bé phân biệt đồ dùng để ăn, để uống, đồ dùng để nấu
- Bé phân biệt đồ dùng để ăn, để uống, đồ dùng để nấu

		* Tuần 3: Trò chuyện về những công việc của cô, trang phục cô hay mặc, cô chăm sóc các con như thế nào? - Ngày 20/11 Ngày hiến chương nhà giáo Việt Nam - Đọc truyện tương tác Những câu chuyện về “ Lòng biết ơn” Link: https://www.youtube.com/watch?v=R3OnfvTI2NM - Trẻ nói được tên của các cô giáo ở lớp - Kể tên những cô giáo mà bé biết, những cô giáo đã dạy bé? - Đề tỏ lòng biết ơn các cô giáo bé làm gì? *Tuần 4: Trò chuyện về cách sử dụng đồ dùng gia đình - Nói được tên đồ dùng gia đình và cách sử dụng - Thực hành sử dụng đồ dùng gia đình an toàn. - Nhận biết điều nguy hiểm khi sử dụng đồ dùng gia đình - Bé phân biệt đồ dùng để ăn, để uống, đồ dùng để nấu - Cách sử dụng 1 số đồ dùng đơn giản trong gia đình Link: https://youtu.be/oX1JNJrmNxI - Xem video 1 số cách sử dụng đồ dùng gia đình - Xem clip cách giữ gìn bảo vệ đồ dùng gia đình Link: https://youtu.be/zdbV-HJKBA0 - Đọc truyện tương tác “Đồ dùng để ở đâu?” https://www.youtube.com/watch?v=SXGK4TdKK-w			
Hoạt động học	Thứ 2	HD PTVD Bật cao tại chỗ	HD PTVD Ném trúng đích thẳng đứng	HD PTVD Ném đích nằm ngang – bật nhảy qua suối	HD PTVD Ném xa bằng 1 tay TCVD: Éch con tìm nhà

	Thứ 3	HĐ KHÁM PHÁ Những người thân trong gia đình của bé	HĐ KHÁM PHÁ Đồ dùng để uống	HĐ KHÁM PHÁ Cô giáo của con	HĐ KHÁM PHÁ Cách sử dụng ti vi	
	Thứ 4	HĐ LQVT Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 1, 2	HĐ LQVT Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3.	HĐ LQVT Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3.	HĐ LQVT So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3	
	Thứ 5	HĐ TẠO HÌNH <i>Dự án 1 : Làm khung ảnh gia đình bé</i>	HĐ TẠO HÌNH Vẽ chân dung của mẹ	HĐ TẠO HÌNH Làm bưu thiếp tặng cô nhân ngày 20/11	HĐ TẠO HÌNH Tô màu ngôi nhà	
	Thứ 6	HĐ ÂM NHẠC VĐMH: Cả nhà rất vui NH: Ước mơ của mẹ	HĐ LQ VĂN HỌC Thơ: Quà của bố	HĐ ÂM NHẠC NH: Ước mơ xanh TCÂN: Nhanh - chậm	HĐ LQ VĂN HỌC Thơ: Cô giáo của con	
Hoạt động ngoài trời		* HĐCMBĐ: - Bé biết gì về gia đình của mình, bé thấy mọi người đối xử với nhau như thế nào, tình cảm của bé dành cho gia đình mình - Trò chuyện về nghề nghiệp của bố mẹ	* HĐCMBĐ: - Quan sát một số đồ dùng trong gia đình (Đồ điện ti vi, điều hòa, quạt...) - Quan sát đồ dùng phòng khách - Quan sát các đồ dùng gia đình (Đồ dùng để ăn, đồ dùng	* HĐCMBĐ: - Trò chuyện về cô giáo của con - Vẽ chân dung cô giáo - Thí nghiệm vòi rồng trong lọ - Hướng dẫn trò chơi: Chim sẻ và thợ săn	* HĐCMBĐ: - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng điện an toàn - Nhận biết những điều nguy hiểm khi sử dụng đồ dùng gia đình - Hướng dẫn trò chơi: Mèo đuổi chuột - Thí nghiệm Chọc que vào bóng bay mà không vỡ	

	- Hướng dẫn trò chơi: Ai nhảy khéo. - Giao lưu trò chơi giữa các tổ. (Chuyên bóng) * PTVĐ:BAT tiến về phía trước. *TCVĐ - DG: - Chó sói xấu tính, - Nu na nu nống, - Trời nắng trời mưa, - Kéo cưa lừa xẻ, - Nhảy lò cò. * Chơi theo ý thích. - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	- để uống, đồ dùng để nấu) - Trò chuyện những điều lợi ích của đồ dùng gia đình, những điều bé không nên làm khi sử dụng đồ dùng gia đình - Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. (MT 19) - Hướng dẫn trò chơi: Cáo và thỏ. - Thí nghiệm trứng nổi trên nước - Giao lưu trò chơi giữa các tổ (Về đúng nhà) * TCVĐ - DG: - Cướp cờ, - Tìm nhà - Lộn cầu vòng	- Giao lưu trò chơi giữa các tổ (Vượt chướng ngại vật) * TCVĐ - DG: - Chó sói xấu tính - Nu na nu nống - Trời nắng trời mưa - Nhảy lò cò. - Bóng tròn to. * Chơi theo ý thích. - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng. (MT 18) *PTVĐ: - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng * TCVĐ - DG - Chim bay, cò bay - Mèo đuổi chuột. - Bé và cái bóng của mình - Ném bóng vào rổ - Nhanh - chậm. *Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	
--	--	---	---	--	--

		- Dung dăng dung dẻ - Cáo và thỏ * Chơi theo ý thích. - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - dọn đồ chơi sau khi chơi xong				
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: * Góc học tập - khám phá (T1) - Lập bảng những người thân trong gia đình bé - Lập bảng Phân loại những đồ dùng trong gia đình - Bộ sưu tập “Những chuyến đi của gia đình ”; “Những món ăn của gia đình bé” - Làm album: “Cách sử dụng đồ dùng an toàn” - Làm sách “Cô giáo của bé” * Góc xây dựng (T2) : Xây dựng các toà nhà cao tầng. Xây ngôi nhà của bé. Cô đưa ra thử thách xây các kiểu nhà khác nhau, trang trí cho ngôi nhà thật đẹp + Chuẩn bị: Gạch, xốp, thảm cỏ - hoa, đồ chơi tự tạo, đồ chơi lắp ghép... + Kỹ năng: Trẻ xếp hàng rào, và phân chia khu vực theo ý của mình, xếp chồng ghép đồ chơi làm nhà cao tầng. * Góc tạo hình (T3) : Làm bưu thiếp tặng cô giáo. - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. (MT 66)					

	- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. - Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản. - Nhận xét các sản phẩm tạo hình Cô đưa ra thử thách làm tấm bưu thiếp thật đẹp và ý nghĩa để tặng cô - Vẽ chân dung mẹ của bé - Xé dải xé vụn làm bức tranh, bưu thiếp tặng cô - Lăn dọc xoay tròn nặn thành vòng tặng cô, tô màu đồ dùng các nghề. + Chuẩn bị : Bút màu, giấy màu, kéo xù, hoa giấy ... + Kỹ năng : Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu để dán trang trí thành bưu thiếp tặng cô. * Góc gia đình (T4) : Bé pha các loại nước uống Cô đưa ra thử thách pha những đồ uống ngon mời những người trong gia đình mình + Chuẩn bị : Những đồ uống gần gũi với trẻ như pha nước cam, trà chanh... + Kỹ năng : Trẻ biết sử dụng các dụng cụ để pha những đồ uống. Trẻ biết tên một số đồ uống quen thuộc * Góc phân vai: Cô giáo: Nói rõ các tiếng. (MT 43) Cô đưa ra thử thách hãy làm cô giáo dạy các bạn + Chuẩn bị: Bàn, ghế, dụng cụ dạy học. + Kỹ năng: Hướng dẫn trẻ đóng vai cô giáo, dạy học, chăm sóc học sinh. - Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa... trong giao tiếp. + Bán hàng: Đồ dùng ăn uống: Bát, thìa, đĩa, cốc. Đồ gia dụng: ti vi, tủ lạnh, đài; Bán bưu thiếp, hoa, dịch vụ gói quà.... + Bác sĩ: Khám bệnh cho bé: Đồ dùng khám bệnh tai nghe, cặp nhiệt độ.... * Góc học tập - TCHT: Nhận biết nhóm số lượng 1- 2 (Tr10). - Tập đếm các nhóm đồ dùng, đồ chơi trong phạm vi 3. - Phân loại đồ dùng theo 1 dấu hiệu: Công dụng hoặc chất liệu (Sử dụng lô tô)	
--	--	--

	Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng (MT26) - TCHT: Nhận biết nhóm số lượng 1- 2 (Tr10). Nhận biết nhóm có số lượng trong phạm vi 3 (Tr 11). Nhận biết đồ vật có thể gây nguy hiểm cho bé (Tr 5) * Góc sách: Xem sách, truyện về gia đình. Làm sách về đồ dùng, ngày vui của gia đình bé. Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh (MT 53) * Góc khám phá : Quan sát vật chìm vật nổi, làm quen cách đóng gạo, đóng nước, tìm hiểu cách sử dụng nam châm, tết tóc, học cuộn, học xúc, học hót rác, cảm nhận của đôi bàn tay * Góc nghệ thuật: (MT 64) Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. - Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (Về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình. - Hát và vận động các bài hát về gia đình, cô giáo, đồ dùng gia đình: - DH: Nhà của tôi (Thu Hiền) – Nghe hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to - VDMH: Cả nhà đều vui (Lê Đức Hùng) - NH: Ước mơ của mẹ + NH: Ước mơ xanh (Lệ Giang) - TCÂN: Nhanh chậm + Tô màu tranh gia đình, xé dải xé vụn tạo thành bức tranh tặng cô, cắm hoa tặng cô, lăn dọc xoay tròn làm vòng trang sức tặng người thân. * Góc Steam: Cô cùng trẻ chuẩn bị một số đồ dùng dây thừng, que đẽ lưỡi, băng dính, kéo... các nguyên vật liệu cho trẻ chơi theo ý thích từ những nguyên vật liệu đã có. (Trẻ tập thiết kế khung ảnh).Cô đưa ra thử thách trẻ thiết kế khung ảnh gia đình * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây (Nhặt lá vàng, tưới cây...) * Góc vận động: Bật tiến về phía trước, ném xa bằng 1 tay.	
--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: (MT 11) - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo ... - Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. + Thực hành: Mời cô, bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch. + Rèn trẻ kỹ năng: Lau mặt + Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng + Nói tên các món ăn hàng ngày (MT 8) + Biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau (MT 9) + Tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi. + Lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối sau ăn. + Trẻ chuẩn bị chiếu gối cùng cô. + Bé giúp cô xếp gối.	
Rèn nề nếp thói quen kỹ năng tự phục vụ	Kỹ năng thực hành cuộc sống: Đi cầu thang; Cởi, cất dép, đi dép; Bê ghế, đứng lên ngồi xuống ghế; Đóng mở cửa; Lấy nước và uống nước; Rửa tay xà phòng; Súc miệng nước muối; Lau mặt; Sử dụng thìa, xúc ăn; Bê khay; Chuyển hạt bằng tay, thìa, kẹp;; Lau, thấm nước bằng mút, bông; Chuyển nước bằng ống bóp, mút xóp; Chuyển nước bằng phễu Xâu: hạt, giấy dạ, ống hút...; Kéo và mở khóa; Cài và mở cúc; Cài dập dính; Cài cúc bấm Sử dụng kẹp quần áo;(MT 12) - Cách mời cơm trước khi ăn - Cách bê ghế - Cách cất ghế - Đứng lên, ngồi xuống	

Hoạt động chiều	- LQVH: Thơ: Giúp mẹ Dự án 1 : « Làm khung ảnh gia đình bé » Giai đoạn 1 : Tìm hiểu vấn đề Dự án 1 : « Làm khung ảnh gia đình bé » Giai đoạn 2 : Khám phá và đưa ra giải pháp Dự án 1 : « Làm khung ảnh gia đình bé » Giai đoạn 3,4 : Thảo luận và lên kế hoạch thiết kế - Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. (MT 61)	HD ÂM NHẠC NH:: Cô giáo miền xuôi VĐTN: Bông hoa mừng cô - Nhận biết được một số ký hiệu thông thường, trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra – vào, nơi nguy hiểm...các khu vực trong trường (MT 55) - Trẻ xem video và chọn hình ảnh đúng sai nhận biết các ký hiệu thông thường trong cuộc sống - Đường link cho trẻ làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống https://youtu.be/7eXF4JFoWM https://youtu.be/_aC8P0ck37U - Có một số vốn từ tiếng Anh đơn giản:	LQVH Thơ: Bàn tay cô giáo - Ôn một số bài đồng dao ca dao - Ôn vận động cả nhà rất vui - Show and tell nội dung câu chuyện “Làm thế nào để tỏ lòng biết ơn với bố mẹ và cô giáo của mình.” - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan - Chơi theo ý thích	HD ÂM NHẠC NH: Gặp mẹ trong mơ TC: Khiêu vũ cùng bóng - Dạy trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) (MT 15) - Trẻ xem video và chọn hình ảnh đúng sai thể hiện sự an toàn khi dùng điện https://www.youtube.com/watch?v=WPxY9CrTPmc (Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi sử dụng điện) + Vẽ mặt cười cho hành vi đúng/ mặt méu cho hành vi về bảo vệ môi trường, cách sử dụng tiết	
------------------------	---	---	---	---	--

	- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... - Chú ý nghe khi cô, bạn nói - Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ + Chơi trò chơi: “Giúp cô tìm bạn” - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan - Chơi theo ý thích	Chào, tạm biệt, cảm ơn, lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc (MT 56) <i>Một số đường link cho trẻ học tiếng anh</i> https://youtu.be/fkKX2l1_ghY https://youtu.be/8fOVm0wxHyU https://youtu.be/eN20PeoXLXM https://youtu.be/hNLb55hfo1U https://youtu.be/fPckSPyeAcQ https://youtu.be/OppuEzg4T1q + Chơi các trò chơi trải nghiệm nhắm mắt mở mắt: Nhắm mắt tìm đường, nhắm mắt đập bóng - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học.		kiệm điện, cách sử dụng đồ dùng an toàn - Nghe truyện: Câu chuyện về bó đuă - Thứ 5 hàng tuần dọn dẹp vệ sinh góc, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp. - Thứ 6 tuần 4: Kết thúc chủ đề	
--	---	---	--	--	--

		- Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan - Chơi theo ý thích			
Sự kiện	Gia đình yêu thương	Đồ dùng trong gia đình bé	Cô giáo của con	Cách sử dụng đồ dùng gia đình	
Đánh giá kết quả thực hiện	ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU: *GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT MT 8: Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...). MT 9: Biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau... 				

MT 15: Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở.

.....

.....

.....

.....

.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT 37: Nhận biết gia đình và cộng đồng

Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.

Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình

.....

.....

.....

.....

.....

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT 50: Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp

.....

.....

.....

.....

.....

MT 54: Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.

[illegible]

[illegible]

Ý kiến đánh giá của ban giám hiệu	

[illegible]

--

